

Số: /TTr-SVHTTDL
(Dự thảo)

Đồng Nai, ngày tháng năm 2020

TỜ TRÌNH

Về việc Ban hành Định mức kinh tế - kỹ thuật tổ chức tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ cho hướng dẫn viên, cộng tác viên thể dục, thể thao sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Đồng Nai

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015, Văn bản số 7488/UBND-KTNS ngày 30/6/2020 của UBND tỉnh về việc chấp thuận chủ trương xây dựng Quyết định ban hành định mức kinh tế kỹ thuật của UBND tỉnh, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch kính trình Ủy ban nhân dân tỉnh dự thảo Quyết định Ban hành Định mức kinh tế - kỹ thuật tổ chức tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ cho hướng dẫn viên, cộng tác viên thể dục, thể thao sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Đồng Nai, như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH VĂN BẢN

Thực hiện Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập; Nghị định số 32/2019/NĐ-CP ngày 10 tháng 4 năm 2019 của Chính phủ quy định giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên; Ngày 17/5/2016 UBND tỉnh ban hành Quyết định số 1450/QĐ-UBND về việc ban hành kế hoạch triển khai thực hiện Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh Đồng Nai trong đó UBND tỉnh giao cho Sở, ngành xây dựng và tham mưu trình UBND tỉnh ban hành danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước của các ngành, lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý và ban hành, sửa đổi, bổ sung định mức kinh tế - kỹ thuật áp dụng trong các ngành, lĩnh vực dịch vụ sự nghiệp công do Nhà nước quản lý. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã xây dựng và tham mưu trình UBND tỉnh ban hành Quyết định số 1256/QĐ-UBND ngày 12/4/2018 về việc ban hành danh mục sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước trong lĩnh vực văn hóa, gia đình, thể thao và du lịch tỉnh Đồng Nai trong đó có lĩnh vực tổ chức, hướng dẫn kỹ thuật, phương pháp tập luyện các môn thể dục thể thao; xây dựng và phát triển phong trào thể dục thể thao cơ sở; bồi dưỡng kỹ năng, nghiệp vụ cho đội ngũ hướng dẫn viên, cộng tác viên, trọng tài thể dục thể thao vì vậy việc Ban hành Định mức

kinh tế - kỹ thuật tổ chức tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ cho hướng dẫn viên, cộng tác viên thể dục, thể thao sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Đồng Nai là cần thiết, phù hợp, phù hợp đúng với quy định. Định mức kinh tế - kỹ thuật tổ chức tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ cho hướng dẫn viên, cộng tác viên thể dục, thể thao sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Đồng Nai là định mức tối đa; căn cứ vào điều kiện thực tế, cơ quan, đơn vị xem xét xác định định mức cho phù hợp để làm cơ sở cho việc xây dựng dự toán đối với việc tổ chức tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ cho hướng dẫn viên, cộng tác viên thể dục, thể thao và giúp cho cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân trên địa bàn tỉnh Đồng Nai có sự thống nhất trong công tác tổ chức, xây dựng dự toán tổ chức tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ cho hướng dẫn viên, cộng tác viên thể dục thể thao. Ngoài ra đây còn là căn cứ trong việc thực hiện thanh quyết toán.

Việc thực hiện tổ chức tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ cho hướng dẫn viên, cộng tác viên thể dục, thể thao sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Đồng Nai trước khi ban hành Quy định Định mức kinh tế - kỹ thuật tổ chức tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ cho hướng dẫn viên, cộng tác viên thể dục, thể thao sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Đồng Nai trong công tác xây dựng dự toán, thực hiện thanh quyết toán chủ yếu thực hiện theo các quy định hiện hành của Chính phủ và Bộ Tài chính chưa có sự thống nhất về định mức tối đa để thực hiện nội dung tổ chức, định mức cụ thể và tối đa cho từng hoạt động cụ thể để có cơ sở xây dựng dự toán cho phù hợp và thống nhất chung.

Việc xây dựng Quy định Định mức kinh tế - kỹ thuật tổ chức tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ cho hướng dẫn viên, cộng tác viên thể dục, thể thao sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Đồng Nai dựa trên cơ sở Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập; Nghị định số 32/2019/NĐ-CP ngày 10 tháng 4 năm 2019 của Chính phủ quy định giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên; Quyết định số 407/QĐ-BVHTTDL ngày 14/02/2020 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch Ban hành Quy định về tiêu chí, tiêu chuẩn, nội dung, quy trình và định mức kinh tế - kỹ thuật trong tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ cho hướng dẫn viên, cộng tác viên thể dục, thể thao sử dụng ngân sách nhà nước; Nghị định số 112/2007-CP ngày 26/6/2007 của Chính phủ về việc quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thể dục, thể thao; Thông tư số 05/2007/TT-UBTDTT ngày 20/7/2007 của Ủy ban Thể dục thể thao về hướng dẫn thực hiện một số quy định của Nghị định số 112/2007/NĐ-CP ngày 26/6/2007 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số Điều của Luật Thể dục, thể thao; Thông tư liên tịch số 13/2014/TTLT-BVHTTDL-BNV ngày 17/10/2014 của liên Bộ Văn hóa thể thao và du lịch và Bộ Nội vụ quy định mã số và tiêu chuẩn chức danh, nghề nghiệp viên chức chuyên ngành thể dục thể thao; Thông tư số 23/2005/TT-BLĐTBXH ngày 23/6/2015 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện một số điều về tiền lương của Nghị định số 05/2015/NĐ-CP ngày 12/01/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và

hướng dẫn thi hành một số nội dung của Bộ Luật Lao động (Thông tư số 23/2015/TT-BLĐTBXH); Thông tư số 01/2018/TT-BNV ngày 08/1/2018 của Bộ Nội vụ hướng dẫn về thực hiện một số điều của Nghị định số 101/2017/NĐ-CP ngày 01/9/2017 của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức; Thông tư số 36/2018/TT-BTC ngày 30/3/2018 của Bộ Tài chính về hướng dẫn việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí dành cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức; Quyết định số 23/2018/QĐ-UBND ngày 24/4/2018 của UBND tỉnh Đồng Nai về việc Ban hành quy định chế độ công tác phí, chế độ chi hội nghị trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

Quy định này là định mức tối đa. Căn cứ vào điều kiện thực tế, cơ quan, đơn vị xem xét xác định định mức cho phù hợp để làm cơ sở cho việc xây dựng dự toán của các hoạt động cụ thể liên quan đến việc tổ chức tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ cho hướng dẫn viên, cộng tác viên thể dục, thể thao sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

Quy định Định mức kinh tế - kỹ thuật tổ chức tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ cho hướng dẫn viên, cộng tác viên thể dục, thể thao sử dụng ngân sách nhà nước được ban hành để sử dụng vào việc xây dựng dự toán trong tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ cho hướng dẫn viên, cộng tác viên thể dục thể thao. Định mức kinh tế - kỹ thuật là mức hao phí cần thiết về lao động, cơ sở vật chất, thiết bị vật tư để hoàn thành một đơn vị sản phẩm hoặc một khối lượng công việc nhất định, trong một điều kiện cụ thể để tổ chức lớp tập huấn chuyên môn nghiệp vụ cho hướng dẫn viên, cộng tác viên thể dục, thể thao.

Để thống nhất trong việc xây dựng dự toán tổ chức tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ cho hướng dẫn viên, cộng tác viên thể dục, thể thao sử dụng ngân sách nhà nước nên việc xây dựng ban hành Quy định này là cần thiết.

II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM CHỈ ĐẠO VIỆC XÂY DỰNG DỰ THẢO VĂN BẢN

1. Mục đích: Nhằm thực hiện đúng Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập; Nghị định số 32/2019/NĐ-CP ngày 10 tháng 4 năm 2019 của Chính phủ quy định giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên; Quyết định số 1450/QĐ-UBND ngày 17/5/2016 của UBND tỉnh về việc ban hành kế hoạch triển khai thực hiện Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

2. Quan điểm: Việc xây dựng Quyết định UBND tỉnh Ban hành Định mức kinh tế - kỹ thuật tổ chức tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ cho hướng dẫn viên, cộng tác viên thể dục, thể thao sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Đồng Nai đảm bảo đúng quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập; Nghị định số 32/2019/NĐ-CP ngày 10

tháng 4 năm 2019 của Chính phủ quy định giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên; đảm bảo cơ bản các nội dung theo quy định của Bộ Trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch tại Quyết định số 407/QĐ-BVHTTDL ngày 14/02/2020 và phù hợp với tình hình thực tiễn tại địa phương.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO VĂN BẢN

Dự thảo Quyết định UBND tỉnh Ban hành Định mức kinh tế - kỹ thuật tổ chức tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ cho hướng dẫn viên, cộng tác viên thể dục, thể thao sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Đồng Nai được xây dựng dựa trên Căn cứ Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập; Nghị định số 32/2019/NĐ-CP ngày 10/4/2019 của Chính phủ quy định giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên; Quyết định số 1450/QĐ-UBND ngày 17/5/2016 của UBND tỉnh về việc ban hành kế hoạch triển khai thực hiện Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh Đồng Nai; bám sát các nội dung quy định của Quyết định số 407/QĐ-BVHTTDL ngày 14/02/2020 của Bộ Trưởng Bộ Văn hóa, thể thao và Du lịch về việc Ban hành Quy định về tiêu chí, tiêu chuẩn, nội dung, quy trình và định mức kinh tế - kỹ thuật trong tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ cho hướng dẫn viên, cộng tác viên thể dục, thể thao sử dụng ngân sách nhà nước.

Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã thực hiện xây dựng dự thảo Quyết định UBND tỉnh Ban hành Quy định Định mức kinh tế - kỹ thuật tổ chức tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ cho hướng dẫn viên, cộng tác viên thể dục, thể thao sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Đồng Nai theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 và Nghị định số 34/2016/NĐ-CP.

Việc xây dựng định mức kinh tế - kỹ thuật được xây dựng dựa trên cơ sở các căn cứ sau: Quyết định số 407/QĐ-BVHTTDL ngày 14/02/2020 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Nghị định số 112/2007-CP ngày 26/6/2007 của Chính phủ; Thông tư số 05/2007/TT-UBTDTT ngày 20/7/2007; Thông tư liên tịch số 13/2014/TTLT-BVHTTDL-BNV ngày 17/10/2014; Thông tư số 23/2005/TT-BLĐTBXH ngày 23/6/2015; Thông tư số 01/2018/TT-BNV ngày 08/1/2018 của Bộ Nội vụ; Thông tư số 36/2018/TT-BTC ngày 30/3/2018; Quyết định số 23/2018/QĐ-UBND ngày 24/4/2018.

Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã trình UBND tỉnh văn bản số 1199/SVHTTDL-KHTC ngày 08/6/2020 xin chủ trương xây dựng văn bản Quy phạm pháp luật Quyết định UBND tỉnh Ban hành định mức kinh tế kỹ thuật, UBND tỉnh đã có văn bản số 7448/UBND-KTNS ngày 30/6/2020 về việc chấp thuận chủ trương xây dựng Quyết định ban hành định mức kinh tế kỹ thuật của UBND tỉnh, trong đó chấp thuận chủ trương cho Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

được xây dựng Quyết định của UBND tỉnh Ban hành Quy định về tiêu chí, tiêu chuẩn, nội dung, quy trình và định mức kinh tế - kỹ thuật trong tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ cho hướng dẫn viên, cộng tác viên thể dục, thể thao sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã ban hành văn bản số 1505/SVHTTDL-KHTC ngày 07/7/2020 lấy ý kiến góp ý dự thảo Tờ trình và dự thảo Quyết định UBND tỉnh Ban hành Định mức kinh tế - kỹ thuật tổ chức tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ cho hướng dẫn viên, cộng tác viên thể dục, thể thao sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Đồng Nai lấy ý kiến góp ý Ủy ban Mặt trận tổ quốc tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh, các Sở, ngành và UBND các huyện, thành phố và các đơn vị có liên quan chịu tác động trực tiếp của Quyết định. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã nhận được văn bản góp ý của các đơn vị, Sở đã tiếp thu chỉnh sửa và giải trình một số ý kiến.

Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch cũng tiến hành đăng công thông tin điện tử của tỉnh trong thời gian 30 ngày để lấy ý kiến của cơ quan, tổ chức và nhân dân góp ý dự thảo Tờ trình và dự thảo Quyết định UBND tỉnh Ban hành Định mức kinh tế - kỹ thuật tổ chức tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ cho hướng dẫn viên, cộng tác viên thể dục, thể thao sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Đồng Nai. Gửi hồ sơ Sở Tư pháp thẩm định theo quy định.

Đến nay, Dự thảo Quyết định đảm bảo trình tự, thủ tục theo quy định của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN

1. Bố cục: Dự thảo Quyết định bố cục gồm 3 Điều và ban hành kèm theo Quyết định là Định mức kinh tế - kỹ thuật tổ chức tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ cho hướng dẫn viên, cộng tác viên thể dục thể thao sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Đồng Nai hành gồm 5 Điều.

2. Nội dung cơ bản

2.1. Nội dung dự thảo Quyết định:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Định mức kinh tế - kỹ thuật tổ chức tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ cho hướng dẫn viên, cộng tác viên thể dục thể thao sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày...tháng.....năm 2020.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Giám đốc Sở Tài chính, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

2.2. Nội dung của Định mức kinh tế - kỹ thuật tổ chức tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ cho hướng dẫn viên, cộng tác viên thể dục thể thao sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Đồng Nai

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh:

Định mức kinh tế - kỹ thuật là mức hao phí cần thiết về lao động, cơ sở vật chất, thiết bị vật tư để hoàn thành một đơn vị sản phẩm hoặc một khối lượng công việc nhất định, trong một điều kiện cụ thể để tổ chức lớp tập huấn chuyên môn nghiệp vụ cho hướng dẫn viên, cộng tác viên thể dục, thể thao.

Định mức kinh tế - kỹ thuật này là định mức tối đa, căn cứ vào điều kiện thực tế cơ quan, đơn vị, xem xét xác định các định mức cho phù hợp để làm căn cứ cho việc xây dựng dự toán tổ chức tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ cho hướng dẫn viên, cộng tác viên thể dục, thể thao.

2. Đối tượng áp dụng: cơ quan nhà nước, tổ chức, cá nhân có liên quan trong việc dự toán, quản lý kinh phí tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ cho hướng dẫn viên, cộng tác viên thể dục, thể thao trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

Điều 2. Nội dung tiêu chí tổ chức tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ cho hướng dẫn viên, cộng tác viên thể dục thể thao

1. Nội dung tổ chức tập huấn:

a) Những vấn đề chung về thể dục, thể thao:

- Quan điểm, chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách pháp luật của Nhà nước về thể dục, thể thao;

- Nhiệm vụ, nội dung quản lý nhà nước đối với thể dục, thể thao;

- Nội dung, hình thức, phương pháp tổ chức hoạt động thể dục, thể thao ở cơ sở.

b) Kỹ năng tổ chức hoạt động thể dục, thể thao ở cơ sở:

- Luật thi đấu các môn thể thao;

- Kỹ năng xây dựng kế hoạch phát triển thể dục, thể thao ở cơ sở;

- Kỹ năng xây dựng phong trào thể dục, thể thao và công tác tổ chức thi đấu thể thao ở cơ sở;

- Thực hành công tác tổ chức thi đấu, công tác trọng tài và thực hành kỹ năng chuyên môn từng môn thể thao theo chương trình tập huấn.

c) Nội dung cung cấp dịch vụ cụ thể của từng lớp tập huấn theo chương trình được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

2. Tiêu chí tổ chức tập huấn:

a) Về tổ chức và quản lý: Cơ quan, đơn vị, tổ chức cung cấp dịch vụ sự nghiệp công có chức năng, nhiệm vụ phù hợp với hoạt động cung ứng dịch vụ sự nghiệp công hoặc có ngành, nghề đăng ký kinh doanh phù hợp với dịch vụ sự nghiệp công, có đội ngũ nhân lực đáp ứng các yêu cầu về chuyên môn;

b) Về cơ sở vật chất, trang thiết bị: Cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ cung cấp dịch vụ sự nghiệp công đảm bảo phù hợp với các yêu cầu chuyên môn đề ra;

c) Về đội ngũ giảng viên và cán bộ quản lý:

- Các giảng viên tham gia giảng dạy phải đạt chuẩn về chuyên môn, nghiệp vụ, đảm bảo thực hiện đầy đủ các nội dung chương trình đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt;

- Đội ngũ cán bộ quản lý có kinh nghiệm trong cung ứng dịch vụ sự nghiệp công, thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định.

d) Về chất lượng dịch vụ sự nghiệp công:

- Phù hợp với mục đích, yêu cầu, tính chất của dịch vụ sự nghiệp công.

Đảm bảo các yếu tố về chuyên môn: Học viên nắm vững quan điểm, chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách pháp luật của Nhà nước về thể dục, thể thao; phương pháp xây dựng chương trình, kế hoạch phát triển thể dục, thể thao cơ sở; kỹ năng hướng dẫn hoạt động thể dục, thể thao ở cơ sở; luật thi đấu và kỹ thuật cơ bản của các môn thể thao.

đ) Đảm bảo tiết kiệm, an toàn, hiệu quả khi tổ chức.

Điều 3. Thành phần công việc của tổ chức tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ cho hướng dẫn viên, cộng tác viên thể dục thể thao

1. Xây dựng dự thảo kế hoạch và công văn gửi địa phương góp ý về kế hoạch tổ chức lớp (Tùy vào từng chương trình tập huấn có thể lấy hoặc không lấy ý kiến góp ý địa phương về kế hoạch).

2. Ban hành kế hoạch và công văn triệu tập học viên.

3. Ban hành các quyết định thành lập Ban Tổ chức, giảng viên, trợ giảng và thư mời giảng viên, thư mời đại biểu dự khai mạc, bế mạc.

4. Biên tập tài liệu và triển khai công tác chuẩn bị cơ sở vật chất, trang thiết bị, đáp ứng yêu cầu của dịch vụ sự nghiệp công.

5. Xây dựng chương trình tập huấn, khai mạc, bế mạc; xây dựng dự toán kinh phí tổ chức.

6. Thiết kế maket và in phong khai mạc, bế mạc, băng rôn chào mừng, giấy chứng nhận lớp hoàn thành chương trình tập huấn.

7. Tổ chức cung cấp dịch vụ công theo chương trình đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

8. Các công việc liên quan khác:

a) Thuê hội trường học lý thuyết, nhà tập, sân tập học thực hành và các dịch vụ liên quan khác như âm thanh, máy chiếu, màn chiếu, bảng viết, vệ sinh, giữ xe;

b) Thuê xe ô tô đi tham quan thực tế mô hình điểm về thiết chế thể dục thể thao;

c) Làm thêm ngoài giờ các công việc liên quan đến công tác tổ chức, công tác hậu cần, tổng hợp số liệu, thông tin của học viên, in giấy chứng nhận: Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 23/2015/TT-BLĐTBXH và các văn bản sửa đổi bổ sung (nếu có);

d) Công tác phí, lưu trú của Ban Tổ chức, giảng viên, trợ giảng: Thực hiện theo quy định tại Quyết định số 23/2018/QĐ-UBND và các văn bản sửa đổi bổ sung (nếu có);

đ) Giảng viên, trợ giảng được trả thù lao theo thỏa thuận, hình thức hợp đồng khoán gọn: Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 36/2018/TT-BTC và các văn bản sửa đổi bổ sung (nếu có);

e) Thù lao nhân viên phục vụ thường trực trong suốt thời gian tập huấn;

g) Báo cáo kết quả tổ chức tập huấn báo cáo cấp có thẩm quyền;

h) Thanh quyết toán kinh phí theo quy định tài chính hiện hành.

Điều 4. Định mức kinh tế - kỹ thuật

1. Nội dung định mức kinh tế - kỹ thuật dịch vụ sự nghiệp công, bao gồm các định mức: lao động, cơ sở vật chất, thiết bị, vật tư.

a) Định mức lao động là mức tiêu hao lao động cần thiết của người lao động để hoàn thành một khối lượng công việc của dịch vụ sự nghiệp công;

b) Định mức cơ sở vật chất là thời gian sử dụng và diện tích sử dụng để tổ chức 1 khối lượng công việc của dịch vụ sự nghiệp công;

c) Định mức thiết bị là mức tiêu hao đối với từng loại thiết bị để hoàn thành một khối lượng công việc của dịch vụ sự nghiệp công;

d) Định mức vật tư là mức tiêu hao từng loại nguyên, nhiên liệu cần thiết hoàn thành việc thực hiện dịch vụ sự nghiệp công.

2. Định mức kinh tế - kỹ thuật tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ cho hướng dẫn viên, cộng tác viên thể dục, thể thao quy định đối với một đợt tập huấn trong điều kiện lớp tập huấn chuẩn 120 học viên, trường hợp số lượng học viên có thay đổi, nhưng tối đa không quá 240 học viên/ lớp, tối thiểu 30 học viên/ lớp; thời gian tập huấn 5 ngày (quy đổi bằng 40 tiết học).

a) Số lượng thành viên Ban Tổ chức không quá 05 người;

b) Số lượng giảng viên: Giảng viên dạy học lý thuyết 01 giảng viên/chuyên đề, giảng viên dạy học thực hành 01 giảng viên/30 học viên/môn;

c) Số lượng trợ giảng khi học thực hành các môn thể thao: 01 trợ giảng/30 học viên/ môn;

d) Số lượng thành viên Tổ giúp việc phục vụ công tác chuẩn bị: Hội trường, máy chiếu, âm thanh, sân tập, nhà tập, dụng cụ thực hành tối đa không quá 05 người/ 1 lớp;

đ) Phòng học lý thuyết đảm bảo $1,3 \text{ m}^2$ / 1 học viên;

e) Sân tập, nhà tập giảng dạy thực hành: Đảm bảo 01 sân tập hoặc nhà tập/ 1 môn thể thao;

g) Số lượng trang, thiết bị thực hành các môn thể thao theo quy định chuyên môn;

h) Khi lập đơn giá, dự toán kinh phí tổ chức tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ cho hướng dẫn viên, cộng tác viên thể dục, thể thao đơn vị được tính bổ sung các chi phí sau (nếu có): công tác phí (chi phí đi lại, phụ cấp lưu trú thuê phòng nghỉ, chi phí thuê xe đưa đón giảng viên), chi phí thuê hội trường học lý thuyết, âm thanh, sân tập, nhà tập học thực hành, trang thiết bị, dụng cụ thể thao, chi giải khát giữa giờ, văn phòng phẩm. Các chi phí tính bổ sung khi lập đơn giá, dự toán kinh phí được xác định, phân bổ theo các quy định hiện hành.

3. Bảng định mức kinh tế - kỹ thuật trong tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ cho hướng dẫn viên, cộng tác viên thể dục, thể thao:

a) Định mức lao động

Stt	Đối tượng	Đơn vị tính	Định mức		Ghi chú
			Số lượng	Số ngày	
1	Ban Tổ chức	Người/ngày	5	5	Quyết định số 23/2018/QĐ-UBND
2	Giảng viên dạy lý thuyết	Người/ngày	1	1	Thông tư số 36/2018/TT-BTC ngày 30/3/2018
3	Giảng viên dạy thực hành	Người/ngày	1	4	
4	Trợ giảng dạy thực hành	Người/ngày	2	4	
5	Hướng dẫn viên thị phạm	Người/ngày	2	4	
6	Nhân viên phục vụ	Người/ngày	5	5	
7	Nhân viên giữ xe	Người/ngày	2	5	

b) Định mức cơ sở vật chất

Stt	Tên cơ sở vật chất	Đơn vị tính	Định mức		Ghi chú
			Số lượng	Thời gian sử dụng	
1	Phòng học lý thuyết	Phòng/ngày	1	1	Đảm bảo ánh sáng 300lux trở lên, diện tích $1,3 \text{ m}^2$ /1 học viên
2	Hệ thống âm thanh (âm ly, loa, micro)	Bộ/ ngày	1	5	
3	Sân bãi, nhà tập phục vụ học thực hành / môn	Sân/ môn	1	4	Đảm bảo theo quy định của từng môn thể thao

c) Định mức thiết bị

Stt	Tên thiết bị	Đơn vị tính	Định mức		Ghi chú
			Số	Thời gian	

			lượng	sử dụng	
1	Máy vi tính (để bàn hoặc máy xách tay)	Bộ/ ngày	1	5	
2	Đầu chiếu, màn hình chiếu	Bộ/ ngày	1	5	
3	Bút trình chiếu	Bộ/ ngày	1	5	
4	Trang thiết bị, dụng cụ thực hành và các vật tư, công cụ khác/ môn thể thao	Ngày		4	Theo nhu cầu thực tế của từng môn thể thao

d) Định mức vật tư

Stt	Tên vật tư	Đơn vị tính	Định mức			Ghi chú
			Số lượng	Tỉ lệ (%) thu hồi	Tiêu hao (%)	
1	Phông khai mạc, bể mạc lớp	Phông	2	0	100	
2	Băng rôn	Cái	2	0	100	
3	Hoa tươi trang trí khai mạc lớp	Bình	3	0	100	
4	Giấy chứng nhận	Giấy	120	0	100	
5	Tài liệu phát cho học viên	Quyển	120	0	100	
6	Giải khác giữa giờ	Người	120	0	100	Quyết định số 23/2018/QĐ-UBND

đ) Chi phí khác:

- Chi phí điện, nước: thanh toán theo hóa đơn, chứng từ thực tế phát sinh;
- Chi phí tàu, xe đưa đón, thuê phòng nghỉ báo cáo viên: thanh toán theo quy định của pháp luật hiện hành;
- Chi phí tổ chức cho học viên đi khảo sát: tùy thuộc vào điều kiện thực tế số lượng học viên tham gia của từng lớp học và bộ môn tập huấn Ban tổ chức có đề xuất cho cấp có thẩm quyền quyết định.

Điều 5. Triển khai thực hiện

1. Các cơ quan, đơn vị tổ chức tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ cho hướng dẫn viên, cộng tác viên thể dục, thể thao sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Đồng Nai có trách nhiệm dự toán, thanh toán và quyết toán kinh phí theo quy định pháp luật.

2. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, phát sinh, cơ quan đơn vị có liên quan báo cáo Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch để tổng hợp tham mưu báo cáo UBND tỉnh xem xét, quyết định./.

Trên đây là Tờ trình về dự thảo Quyết định Ban hành Định mức kinh tế - kỹ thuật tổ chức tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ cho hướng dẫn viên, cộng tác viên thể dục thể thao sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Đồng Nai. Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch kính trình UBND tỉnh xem xét quyết định./.

(Xin gửi kèm theo: Dự thảo Quyết định; báo cáo thẩm định; báo cáo giải trình, tiếp thu ý kiến thẩm định, bảng tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến góp ý của các cơ quan, tổ chức cá nhân).

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bam giám đốc Sở;
- Lưu: VT-KHTC (An).

GIÁM ĐỐC

Lê Kim Bằng

Số:...../2020/QĐ-UBND
(Dự thảo)

Đồng Nai, ngày tháng năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Định mức kinh tế - kỹ thuật tổ chức tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ cho hướng dẫn viên, cộng tác viên thể dục, thể thao sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Đồng Nai

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14 tháng 02 năm 2015 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 32/2019/NĐ-CP ngày 10 tháng 4 năm 2019 của Chính phủ quy định giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên;

Theo nghị của Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tại Tờ trình số/TTr-SVHTTDL ngàytháng....năm 2020.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Định mức kinh tế - kỹ thuật tổ chức tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ cho hướng dẫn viên, cộng tác viên thể dục thể thao sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày...tháng.....năm 2020.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Giám đốc Sở Tài chính, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL-Bộ Tư pháp;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Chánh – Phó Chánh VP.UBND tỉnh;
- Cổng thông tin điện tử;
- Lưu: VT, KTNS (20).

TM.ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

ĐỊNH MỨC KINH TẾ KỸ THUẬT

Tổ chức tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ cho hướng dẫn viên, cộng tác viên thể dục, thể thao sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Đồng Nai
(Ban hành theo Quyết định số /2020/QĐ-UBND ngày tháng năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai)

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh:

Định mức kinh tế - kỹ thuật là mức hao phí cần thiết về lao động, cơ sở vật chất, thiết bị vật tư để hoàn thành một đơn vị sản phẩm hoặc một khối lượng công việc nhất định, trong một điều kiện cụ thể để tổ chức lớp tập huấn chuyên môn nghiệp vụ cho hướng dẫn viên, cộng tác viên thể dục, thể thao.

Định mức kinh tế - kỹ thuật này là định mức tối đa, căn cứ vào điều kiện thực tế cơ quan, đơn vị, xem xét xác định các định mức cho phù hợp để làm căn cứ cho việc xây dựng dự toán tổ chức tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ cho hướng dẫn viên, cộng tác viên thể dục, thể thao.

2. Đối tượng áp dụng: cơ quan nhà nước, tổ chức, cá nhân có liên quan trong việc dự toán, quản lý kinh phí tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ cho hướng dẫn viên, cộng tác viên thể dục, thể thao trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

Điều 2. Nội dung tiêu chí tổ chức tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ cho hướng dẫn viên, cộng tác viên thể dục thể thao

1. Nội dung tổ chức tập huấn:

a) Những vấn đề chung về thể dục, thể thao:

- Quan điểm, chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách pháp luật của Nhà nước về thể dục, thể thao;

- Nhiệm vụ, nội dung quản lý nhà nước đối với thể dục, thể thao;

- Nội dung, hình thức, phương pháp tổ chức hoạt động thể dục, thể thao ở cơ sở.

b) Kỹ năng tổ chức hoạt động thể dục, thể thao ở cơ sở:

- Luật thi đấu các môn thể thao;

- Kỹ năng xây dựng kế hoạch phát triển thể dục, thể thao ở cơ sở;

- Kỹ năng xây dựng phong trào thể dục, thể thao và công tác tổ chức thi đấu thể thao ở cơ sở;

- Thực hành công tác tổ chức thi đấu, công tác trọng tài và thực hành kỹ năng chuyên môn từng môn thể thao theo chương trình tập huấn.

c) Nội dung cung cấp dịch vụ cụ thể của từng lớp tập huấn theo chương trình được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

2. Tiêu chí tổ chức tập huấn:

a) Về tổ chức và quản lý: Cơ quan, đơn vị, tổ chức cung cấp dịch vụ sự nghiệp công có chức năng, nhiệm vụ phù hợp với hoạt động cung ứng dịch vụ sự nghiệp công hoặc có ngành, nghề đăng ký kinh doanh phù hợp với dịch vụ sự nghiệp công, có đội ngũ nhân lực đáp ứng các yêu cầu về chuyên môn;

b) Về cơ sở vật chất, trang thiết bị: Cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ cung cấp dịch vụ sự nghiệp công đảm bảo phù hợp với các yêu cầu chuyên môn đề ra;

c) Về đội ngũ giảng viên và cán bộ quản lý:

- Các giảng viên tham gia giảng dạy phải đạt chuẩn về chuyên môn, nghiệp vụ, đảm bảo thực hiện đầy đủ các nội dung chương trình đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt;

- Đội ngũ cán bộ quản lý có kinh nghiệm trong cung ứng dịch vụ sự nghiệp công, thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định.

d) Về chất lượng dịch vụ sự nghiệp công:

- Phù hợp với mục đích, yêu cầu, tính chất của dịch vụ sự nghiệp công;

- Đảm bảo các yếu tố về chuyên môn: Học viên nắm vững quan điểm, chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách pháp luật của Nhà nước về thể dục, thể thao; phương pháp xây dựng chương trình, kế hoạch phát triển thể dục, thể thao cơ sở; kỹ năng hướng dẫn hoạt động thể dục, thể thao ở cơ sở; luật thi đấu và kỹ thuật cơ bản của các môn thể thao.

đ) Đảm bảo tiết kiệm, an toàn, hiệu quả khi tổ chức.

Điều 3. Thành phần công việc của tổ chức tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ cho hướng dẫn viên, cộng tác viên thể dục thể thao

1. Xây dựng dự thảo kế hoạch và công văn gửi địa phương góp ý về kế hoạch tổ chức lớp (Tùy vào từng chương trình tập huấn có thể lấy hoặc không lấy ý kiến góp ý địa phương về kế hoạch).

2. Ban hành kế hoạch và công văn triệu tập học viên.

3. Ban hành các quyết định thành lập Ban Tổ chức, giảng viên, trợ giảng và thư mời giảng viên, thư mời đại biểu dự khai mạc, bế mạc.

4. Biên tập tài liệu và triển khai công tác chuẩn bị cơ sở vật chất, trang thiết bị, đáp ứng yêu cầu của dịch vụ sự nghiệp công.

5. Xây dựng chương trình tập huấn, khai mạc, bế mạc; xây dựng dự toán kinh phí tổ chức.

6. Thiết kế maket và in phong khai mạc, bế mạc, băng rôn chào mừng, giấy chứng nhận lớp hoàn thành chương trình tập huấn.

7. Tổ chức cung cấp dịch vụ công theo chương trình đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

8. Các công việc liên quan khác:

a) Thuê hội trường học lý thuyết, nhà tập, sân tập học thực hành và các dịch vụ liên quan khác như âm thanh, máy chiếu, màn chiếu, bảng viết, vệ sinh, giữ xe;

b) Thuê xe ô tô đi tham quan thực tế mô hình điểm về thiết chế thể dục thể thao;

c) Làm thêm ngoài giờ các công việc liên quan đến công tác tổ chức, công tác hậu cần, tổng hợp số liệu, thông tin của học viên, in giấy chứng nhận: Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 23/2015/TT-BLĐTBXH và các văn bản sửa đổi bổ sung (nếu có);

d) Công tác phí, lưu trú của Ban Tổ chức, giảng viên, trợ giảng: Thực hiện theo quy định tại Quyết định số 23/2018/QĐ-UBND và các văn bản sửa đổi bổ sung (nếu có);

đ) Giảng viên, trợ giảng được trả thù lao theo thỏa thuận, hình thức hợp đồng khoán gọn: Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 36/2018/TT-BTC và các văn bản sửa đổi bổ sung (nếu có);

e) Thù lao nhân viên phục vụ thường trực trong suốt thời gian tập huấn;

g) Báo cáo kết quả tổ chức tập huấn báo cáo cấp có thẩm quyền;

h) Thanh quyết toán kinh phí theo quy định tài chính hiện hành.

Điều 4. Định mức kinh tế - kỹ thuật

1. Nội dung định mức kinh tế - kỹ thuật dịch vụ sự nghiệp công, bao gồm các định mức: lao động, cơ sở vật chất, thiết bị, vật tư.

a) Định mức lao động là mức tiêu hao lao động cần thiết của người lao động để hoàn thành một khối lượng công việc của dịch vụ sự nghiệp công;

b) Định mức cơ sở vật chất là thời gian sử dụng và diện tích sử dụng để tổ chức 1 khối lượng công việc của dịch vụ sự nghiệp công;

c) Định mức thiết bị là mức tiêu hao đối với từng loại thiết bị để hoàn thành một khối lượng công việc của dịch vụ sự nghiệp công;

d) Định mức vật tư là mức tiêu hao từng loại nguyên, nhiên liệu cần thiết hoàn thành việc thực hiện dịch vụ sự nghiệp công.

2. Định mức kinh tế - kỹ thuật tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ cho hướng dẫn viên, cộng tác viên thể dục, thể thao quy định đối với một đợt tập huấn trong điều kiện lớp tập huấn chuẩn 120 học viên, trường hợp số lượng học viên có thay đổi, nhưng tối đa không quá 240 học viên/ lớp, tối thiểu 30 học viên/ lớp; thời gian tập huấn 5 ngày (quy đổi bằng 40 tiết học).

- a) Số lượng thành viên Ban Tổ chức không quá 05 người;
- b) Số lượng giảng viên: Giảng viên dạy học lý thuyết 01 giảng viên/chuyên đề, giảng viên dạy học thực hành 01 giảng viên/30 học viên/môn;
- c) Số lượng trợ giảng khi học thực hành các môn thể thao: 01 trợ giảng/30 học viên/ môn;
- d) Số lượng thành viên Tổ giúp việc phục vụ công tác chuẩn bị: Hội trường, máy chiếu, âm thanh, sân tập, nhà tập, dụng cụ thực hành tối đa không quá 05 người/ 1 lớp;
- đ) Phòng học lý thuyết đảm bảo 1,3 m²/ 1 học viên;
- e) Sân tập, nhà tập giảng dạy thực hành: Đảm bảo 01 sân tập hoặc nhà tập/ 1 môn thể thao;
- g) Số lượng trang, thiết bị thực hành các môn thể thao theo quy định chuyên môn;
- h) Khi lập đơn giá, dự toán kinh phí tổ chức tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ cho hướng dẫn viên, cộng tác viên thể dục, thể thao đơn vị được tính bổ sung các chi phí sau (nếu có): công tác phí (chi phí đi lại, phụ cấp lưu trú thuê phòng nghỉ, chi phí thuê xe đưa đón giảng viên), chi phí thuê hội trường học lý thuyết, âm thanh, sân tập, nhà tập học thực hành, trang thiết bị, dụng cụ thể thao, chi giải khát giữa giờ, văn phòng phẩm. Các chi phí tính bổ sung khi lập đơn giá, dự toán kinh phí được xác định, phân bổ theo các quy định hiện hành.

3. Bảng định mức kinh tế - kỹ thuật trong tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ cho hướng dẫn viên, cộng tác viên thể dục, thể thao:

a) Định mức lao động

Stt	Đối tượng	Đơn vị tính	Định mức		Ghi chú
			Số lượng	Số ngày	
1	Ban Tổ chức	Người/ngày	5	5	Quyết định số 23/2018/QĐ-UBND
2	Giảng viên dạy lý thuyết	Người/ngày	1	1	Thông tư số 36/2018/TT-BTC ngày 30/3/2018
3	Giảng viên dạy thực hành	Người/ngày	1	4	
4	Trợ giảng dạy thực hành	Người/ngày	2	4	
5	Hướng dẫn viên thị phạm	Người/ngày	2	4	
6	Nhân viên phục vụ	Người/ngày	5	5	
7	Nhân viên giữ xe	Người/ngày	2	5	

b) Định mức cơ sở vật chất

Stt	Tên cơ sở vật chất	Đơn vị tính	Định mức		Ghi chú
			Số lượng	Thời gian sử dụng	
1	Phòng học lý thuyết	Phòng/ngày	1	1	Đảm bảo ánh sáng 300lux trở lên, diện tích 1,3 m ² /1 học viên
2	Hệ thống âm thanh (âm ly, loa, micro)	Bộ/ ngày	1	5	
3	Sân bãi, nhà tập phục vụ học thực hành / môn	Sân/ môn	1	4	Đảm bảo theo quy định của từng môn thể thao

c) Định mức thiết bị

Stt	Tên thiết bị	Đơn vị tính	Định mức		Ghi chú
			Số lượng	Thời gian sử dụng	
1	Máy vi tính (để bàn hoặc máy xách tay)	Bộ/ ngày	1	5	
2	Đầu chiếu, màn hình chiếu	Bộ/ ngày	1	5	
3	Bút trình chiếu	Bộ/ ngày	1	5	
4	Trang thiết bị, dụng cụ thực hành và các vật tư, công cụ khác/môn thể thao	Ngày		4	Theo nhu cầu thực tế của từng môn thể thao

d) Định mức vật tư

Stt	Tên vật tư	Đơn vị tính	Định mức			Ghi chú
			Số lượng	Tỉ lệ (%) thu hồi	Tiêu hao (%)	
1	Phông khai mạc, bể mạc lớp	Phông	2	0	100	
2	Băng rôn	Cái	2	0	100	
3	Hoa tươi trang trí khai mạc lớp	Bình	3	0	100	
4	Giấy chứng nhận	Giấy	120	0	100	
5	Tài liệu phát cho học viên	Quyển	120	0	100	

6	Giải khác giữa giờ	Người	120	0	100	Quyết định số 23/2018/QĐ- UBND
---	--------------------	-------	-----	---	-----	--------------------------------------

đ) Chi phí khác:

- Chi phí điện, nước: thanh toán theo hóa đơn, chứng từ thực tế phát sinh;
- Chi phí tàu, xe đưa đón, thuê phòng nghỉ báo cáo viên: thanh toán theo quy định của pháp luật hiện hành;
- Chi phí tổ chức cho học viên đi khảo sát: tùy thuộc vào điều kiện thực tế số lượng học viên tham gia của từng lớp học và bộ môn tập huấn Ban tổ chức có đề xuất cho cấp có thẩm quyền quyết định.

Điều 5. Triển khai thực hiện

1. Các cơ quan, đơn vị tổ chức tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ cho hướng dẫn viên, cộng tác viên thể dục, thể thao sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Đồng Nai có trách nhiệm dự toán, thanh toán và quyết toán kinh phí theo quy định pháp luật.

2. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, phát sinh, cơ quan đơn vị có liên quan báo cáo Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch để tổng hợp tham mưu báo cáo UBND tỉnh xem xét, quyết định./.

TM.ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH